

Số: 04/QĐ-VĐCKS

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2024

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN

Căn cứ Quyết định số 3481/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ các Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính bổ sung một số điều hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4199/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính, Chánh Văn phòng Viện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Viện, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện và các chủ nhiệm nhiệm vụ, đề tài, đề án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu: VT, KHTC(Hu02).



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN KHOA HỌC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 04/QĐ-VĐCKS ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Viện trưởng Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị tính	Dự toán năm 2024	Ghi chú
A	DỰ TOÁN THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ, THU KHÁC			
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	Triệu đồng	30.293	
	Vốn trong nước	-	30.293	
I	SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	Triệu đồng	21.857	
1	Vốn trong nước	-	21.857	
1.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	16.585	
1.2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-	4.762	
a	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	-	500	
1	TNMT.ĐL.2024.02.Nghiên cứu tiềm năng di sản địa chất một số thành tạo trầm tích, trầm tích-phun trào Kainozoi khu vực Nam Trung Bộ		250	
2	TNMT.ĐL.2024.03. Nghiên cứu mô hình nguồn gốc và điều kiện thành tạo khoáng hoá vàng phía Nam Lệ Thủy		250	
b	Nhiệm vụ thuộc Chương trình Chính phủ cấp		4.262	
	<i>Chuyển tiếp</i>		4.262	
1	TNMT.2022.562.02. Nghiên cứu tiến hóa magma - kiến tạo các thành tạo granitoid tuổi Pecmi - Trias Bắc đai tạo núi Trường Sơn và tiềm năng sinh khoáng nội sinh		778	



TT	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị tính	Dự toán năm 2024	Ghi chú
2	TNMT.2022.562.03: Nghiên cứu cơ sở khoa học xây dựng quy định kỹ thuật thành lập bản đồ phong địa hóa theo hướng dẫn của Liên hiệp địa chất Quốc tế		1.087	
3	TNMT.2023.562.11. Nghiên cứu nguồn gốc, điều kiện hình thành và quy luật phân bố tài nguyên Liti ở Việt Nam		1.200	
4	TNMT.2023.562.12. Nghiên cứu điều kiện cổ khí hậu, cổ môi trường trầm tích Cambri tại một số di sản địa chất đặc trưng Bắc Việt Nam		1.197	
c	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở			
1.3	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên	Triệu đồng	510	
-	Kinh phí hoạt động của các tiểu ban KHCN: ASEAN-COST, UN-GGIM và UNESCO, Hợp tác quốc tế	-	150	
-	Mua sắm tài sản thay thế	-	185	
-	Tinh giản biên chế	-	175	
II	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	Triệu đồng	3.436	
II.1	Kinh phí không thường		3.436	
1	Vốn trong nước	-	3.436	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		3.436	
a	Nhiệm vụ chuyên môn	-	3.436	
a.1	Nhiệm vụ Chính phủ	-	436	
1	Điều tra, đánh giá địa nhiệt và các nguồn nước khoáng nóng vùng Tây Bắc (thuộc Đề án Điều tra tổng thể về khoáng sản và hoàn thiện nền bản đồ địa chất tỷ lệ 1:50.000 vùng Tây Bắc phục vụ quy hoạch phát triển bền vững kinh tế xã hội)		436	
a.2	Nhiệm vụ cấp Bộ	-	3.000	
1	Lập bản đồ sinh khoáng và dự báo khoáng sản ẩn sâu khu vực Đông Bắc Bắc Bộ tỷ lệ 1/250.000 (Nguyễn Đại Trung)	-	1.500	



TT	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị tính	Dự toán năm 2024	Ghi chú
2	Nghiên cứu, điều tra, đánh giá đặc điểm karst ngầm nhằm giảm thiểu thiên tai và phục vụ quản lý, quy hoạch phát triển dân cư vùng Đông Bắc Việt Nam. (Hồ Tiến Chung)		1.500	
III	SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	Triệu đồng	5.000	
1	Điều tra, đánh giá khả năng lưu trữ an toàn chất thải phóng xạ, CO2 và các chất thải độc hại trong các cấu trúc địa chất sâu phù hợp (trên lãnh thổ Việt Nam, gồm các khu vực: Đông Bắc Bộ, Tây Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ)		5.000	